

# HĐTL VN30 – VỊ THỂ SHORT CÓ NHIỀU ƯU THẾ TRONG NGẮN HẠN

MBS Research | BÀN TIN PHÁI SINH | 18/10/2018



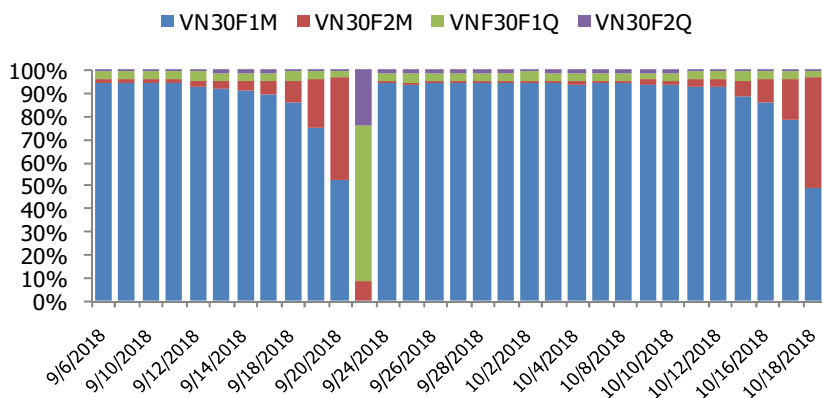
## BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1810	18/10/2018	0	937.6	
VN30F1811	15/11/2018	28	931.5	10.24
VN30F1812	20/12/2018	63	930.3	16.72
VN30F1903	21/03/2019	154	931.5	29.37

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Áp lực chốt lời ngắn hạn sau những phiên phục hồi gần đây, cùng với sự điều chỉnh của chứng khoán thế giới khiến chứng khoán trong nước rung lắc trong phiên hôm nay. Các nhóm cổ phiếu có tính thị trường cao như chứng khoán, ngân hàng, bất động sản, xây dựng, dầu khí... hầu hết bị bán mạnh về cuối phiên. Đóng cửa, VN-Index giảm 8,13 điểm (-0,84%) xuống 963,47 điểm; HNX-Index giảm 1,41 điểm (-1,29%) xuống 107,98 điểm. Thanh khoản thị trường rất thấp với tổng khối lượng giao dịch đạt 186 triệu cổ phiếu, trị giá chỉ 3.800 tỷ đồng. Điểm tích cực trong phiên hôm nay là sự trở lại của khối ngoại khi họ mua ròng xấp xỉ 75 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, họ mua ròng trên HoSE và HNX, trong khi bán ròng cổ phiếu trên Upcom.
- Những thông tin kém tích cực từ thị trường tài chính quốc tế cùng trạng thái thu hẹp của basis VN30F1811 đang gia tăng ưu thế cho kịch bản giảm điểm của VN30-Index. Bên cạnh đó, với việc quỹ nội VFMVN30 tập trung tái cơ cấu danh mục thì các vị thế trading trong phiên cần lưu ý đến rủi ro biến động trong phiên ATC. Nhà đầu tư cần lưu ý vùng 920-925 điểm của VN30-Index là ngưỡng hỗ trợ khá mạnh, đây cũng là các ngưỡng có độ dày lực mua tương ứng với dao động giá của nhóm Large Cap. Nhà đầu tư có thể thực hiện các vị thế mua khi VN30-Index hồi phục tốt trong vùng giá này.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index điều chỉnh sau 2 phiên tăng liên tiếp với sự thận trọng gia tăng khi khối lượng suy giảm dưới bình quân 20 phiên. Chỉ số vẫn nằm dưới đường trung bình MA10, MA20, MA50, MA100 và MA200 ngày nên rủi ro điều chỉnh vẫn hiện hữu. Hỗ trợ ngắn hạn trong phiên tới tại R1: 935 điểm, R2: 930 điểm và R3: 925 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự trong phiên tới S1:944 điểm, S2:948 điểm và S3:952 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Short mở ra nếu VN30 thủng hỗ trợ 935 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 920-925 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 937 điểm. Vị thế Long mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm thành công vùng hỗ trợ 920-925 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 930-933 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 920 điểm.

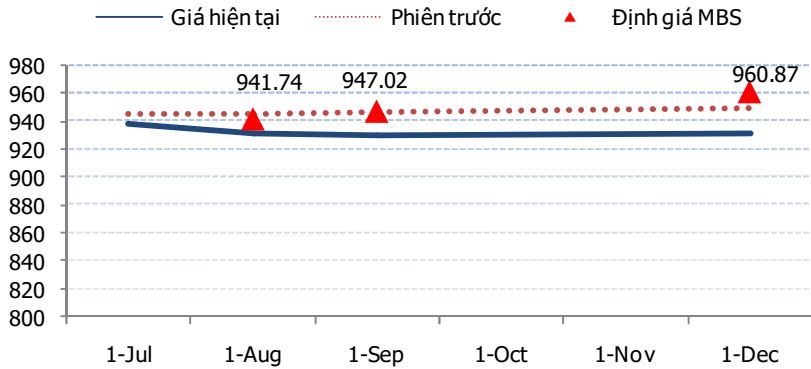
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Short ưu tiên nắm giữ, chốt lời vùng kỳ vọng 910-920 điểm Stoploss nếu VN30 vượt 940 điểm.

### Chiến lược giao dịch Spread

Theo dõi mức giá mở cửa của hợp đồng VN30F1906, xem xét mở vị thế Short spread (VN30F1906-VN30F1903), (VN30F1906-VN30F1811), (VN30F1906-VN30F1812) với kỳ vọng chốt lời khi mức spread giảm về 0 hoặc giá trị âm.

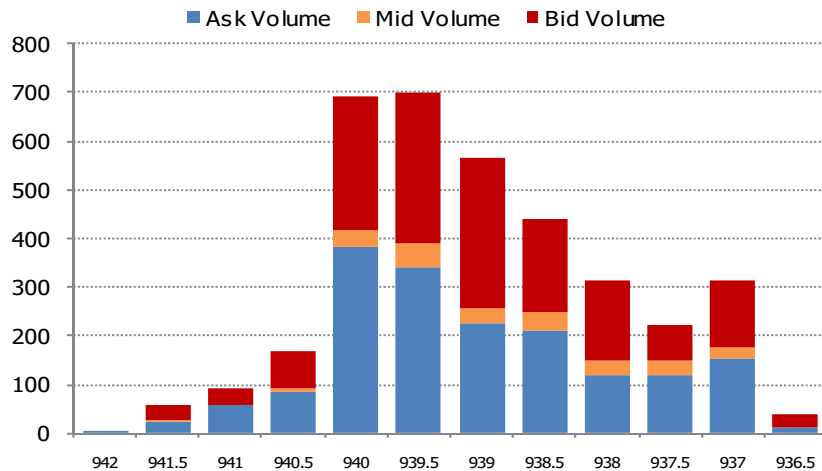
### ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT L CÁC KỲ HẠN



### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1810	937.6	-0.84	62,813	- 32.97		
VN30F1811	931.5	-1.48	28,334	445.93	8849	230.19
VN30F1812	930.3	-1.71	120	8.11	501	3.09
VN30F1903	931.5	-1.93	98	27.27	189	12.50
<b>Tổng</b>			<b>91,365</b>	<b>-</b>	<b>9,539</b>	<b>-23.26</b>

### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



### NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Đào hạn, hợp đồng tháng 10 về 937,6 điểm, chỉ chênh 0,06 điểm so với cơ sở. Mã hợp đồng VN30F1811 giảm 1,48% xuống 931,5 điểm, thấp hơn cơ sở 6,04 điểm. Hai mã VN30F1812 và VN30F1903 giảm lần lượt 1,71% và 1,93% xuống 930,3 điểm và 931,5 điểm. Theo đó basis hai hợp đồng này đạt -7,24 điểm và -6,04 điểm.
- Tổng thanh khoản tiếp tục giảm 7,8% đạt 91.365 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên. KLGD hợp đồng tháng 11 tăng mạnh đạt 28.334 hợp đồng. Giá trị giao dịch danh nghĩa toàn thị trường đạt hơn 8.566,48 tỷ đồng, giảm 8,7%.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1811 là 941,74 điểm (cao hơn 10,24 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1812 là 947,02 điểm (+16,72 điểm), VN30F1903 là 960,87 điểm (+29,37 điểm).
- Nhà đầu tư cần chú ý hợp đồng VN30F1811 và VN30F1812 chính thức được đưa vào giao dịch với tư cách VN30F1M và VN30F2M vào phiên ngày mai. Hợp đồng VN30F1906 sẽ được đưa vào giao dịch lần đầu với tư cách VN30F2Q, giá tham chiếu do SGDKC Hà Nội công bố.

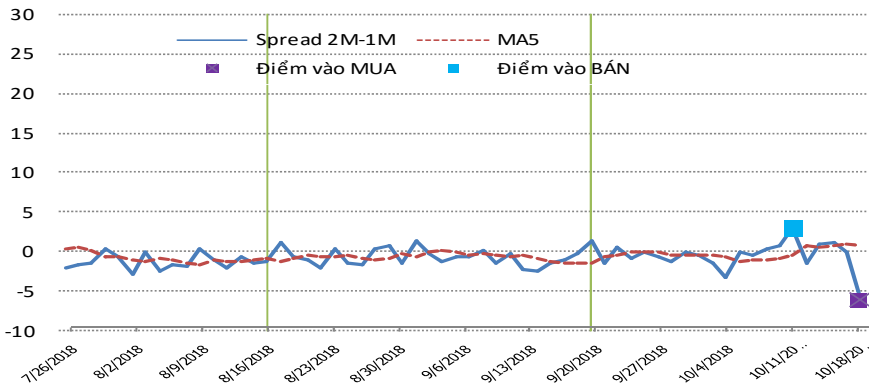
### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



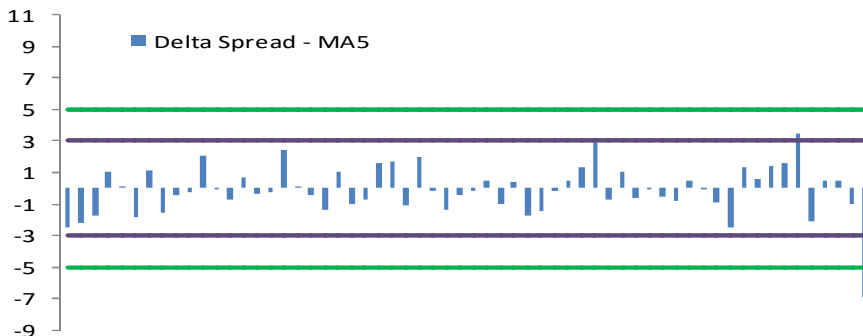
**DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI**

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-6.1	0	-6.1	0.8	-6.9
VN30F1Q - VN30F1M	-7.3	1	-8.3	2.42	-9.72
VN30F1Q - VN30F2M	-1.2	1	-2.2	1.62	-2.82
VN30F2Q - VN30F1M	-6.1	4.3	-10.4	3.48	-9.58
VN30F2Q - VN30F2M	0	4.3	-4.3	2.68	-2.68
VN30F2Q - VN30F1Q	1.2	3.3	-2.1	1.06	0.14

**DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)**



**CHÈNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5**



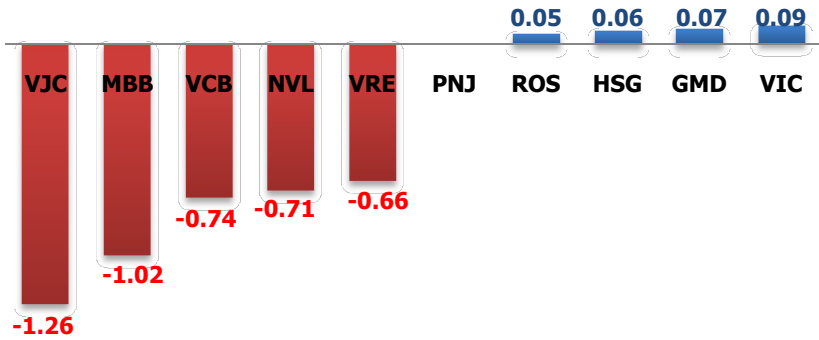
**NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI**

- Phiên giao dịch cuối cùng của hợp đồng tháng 10 chứng kiến sự nới rộng chênh lệch của hợp đồng này với các hợp đồng còn lại. Trong khi đó, spread 3 hợp đồng VN30F1811, VN30F1812 và VN30F1819 thay đổi không đáng kể vẫn duy trì ở mức thấp từ -1,2 điểm đến 1,2 điểm. Trong phiên giao dịch tới, hợp đồng VN30F1906 sẽ được đưa lên giao dịch với mức giá tham chiếu 1.021,3 điểm, cao hơn tương đối so với mặt bằng chung giá các hợp đồng tương lai còn lại.
- Nhà đầu tư nên chú ý theo dõi mức giá mở cửa của hợp đồng kỳ hạn xa nhất này trong phiên giao dịch tới để xác định xu hướng diễn biến spread trong phiên. Nếu mức spread của VN30F1906 so với các hợp đồng còn lại thu hẹp, nhà đầu tư có thể xem xét mở vị thế Short spread (VN30F1906-VN30F1903), (VN30F1906-VN30F1811), (VN30F1906-VN30F1812) với kỳ vọng chốt lời khi mức spread giảm về 0 hoặc giá trị âm.

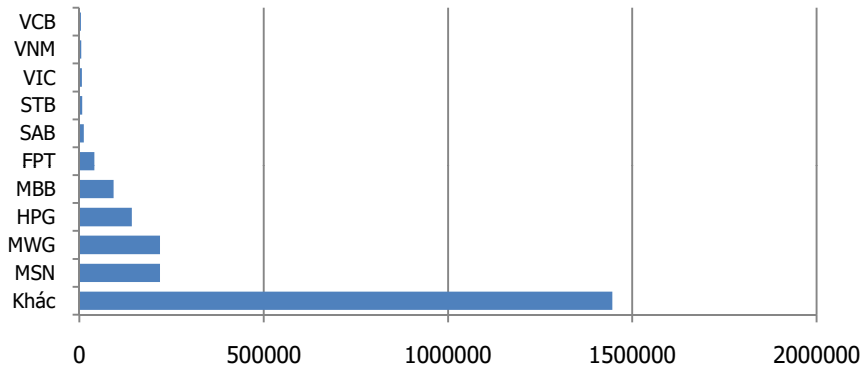
**DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M**



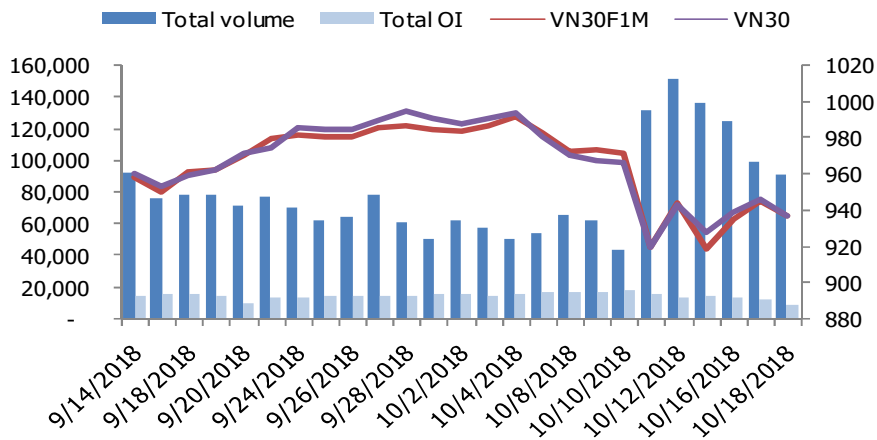
### MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



### TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



### NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Ảnh hưởng từ các thị trường khu vực khiến TTCK Việt Nam mở cửa phiên giao dịch với sắc đỏ bao trùm. Bên cạnh đó, việc giá dầu WTI mất mốc 70 USD/thùng cũng tác động xấu tới nhóm dầu khí – nhóm cổ phiếu vốn thu hút dòng tiền khá mạnh trong vài tuần gần đây. Trong phiên hôm nay, thị trường có sự phân hóa khá mạnh. Mặc dù thị trường giảm sâu về điểm số nhưng áp lực bán nhìn chung không quá mạnh. Các cổ phiếu thủy sản, dệt may vẫn thu hút dòng tiền và tăng khá tốt. Các nhóm cổ phiếu có tính thị trường cao hơn như chứng khoán, ngân hàng, bất động sản, xây dựng, dầu khí...hầu hết bị bán mạnh về cuối phiên. Ngoài ra, các cổ phiếu lớn mang tính dẫn dắt cho thị trường chung như VJC, VNM, VCS, MSN, MWG...đều chìm trong sắc đỏ.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 8,37 điểm (-0,88%) xuống 937,54 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 4 mã tăng/22 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 45,08 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.404 tỷ đồng.
- Khối ngoại mua ròng trên sàn HSX với giá trị 93 tỷ đồng. BID là cổ phiếu khối ngoại mua ròng nhiều nhất phiên với 35,79 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top mua ròng lần lượt là STB (29,19 tỷ đồng), HPG (27,41 tỷ đồng), SSI (22,32 tỷ đồng), HBC (21,56 tỷ đồng),... Ở chiều ngược lại, VIC là cổ phiếu khối ngoại bán ròng nhiều nhất với giá trị 34,61 tỷ đồng, các cổ phiếu khác trong top bán ròng của khối ngoại còn có VJC (22,12 tỷ đồng), AAA (9,13 tỷ đồng), PPC (8,22 tỷ đồng), VNM (6,67 tỷ đồng).

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30





**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	963.47	- 0.84	17.23	- 2.11
Dow Jones	25,379.45	- 1.27	17.76	2.67
S&P 500	2,768.78	- 1.44	19.87	3.56
Nikkei 225	22,266.71	- 1.73	16.06	- 2.19
Shanghai	2,486.42	- 2.94	11.69	- 24.82
DAX	11,589.21	- 1.07	13.64	- 10.28
Vàng	1,225.77	- 0.00	-	- 5.91
Dầu WTI	68.80	0.22	-	13.87

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Tư - 17/10/2018</b>			
[UK] CPI T.9	2.7%	2.6%	2.4%
[UK] PPI T.9	1.2%	0.9%	1.3%
[EU] CPI T.9	2.1%	2.1%	2.1%
[US] Biên bản họp FOMC	Những dự phóng của Fed cho thấy sự đồng thuận của các thành viên FOMC sẽ nâng lãi suất lần thứ 4 trong năm nay vào tháng 12 tới, và sẽ có thêm 3 lần tăng lãi suất nữa trong năm 2019.		
[US] Dự trữ dầu thô tuần	6.0 triệu thùng	1.6 triệu thùng	6.5 triệu thùng
<b>Thứ Năm - 18/10/2018</b>			
[UK] Tăng trưởng bán lẻ T.9	0.4%	-0.4%	-0.8%
[EU] Hội thảo Kinh tế	Các quan chức EU đã đặt câu hỏi về kế hoạch ngân sách của Ý		
[TQ] Tăng trưởng GDP Q.3	6.7%	6.6%	

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Độ chấp nhận rủi ro của nhà đầu tư trên thị trường tài chính toàn cầu đang sụt giảm mạnh với dòng tiền có xu hướng tháo chạy khỏi những tài sản có độ rủi ro cao. Cổ phiếu Mỹ có phiên giảm điểm mạnh nhất kể từ đợt bán tháo giữa tuần trước khi các nhà đầu tư lo ngại về tác động của chiến tranh thương mại Mỹ-Trung đối với tăng trưởng kinh tế, khủng hoảng nợ tại Ý và lãi suất tăng. Chỉ số S&P500 giảm về mức trung bình động 200 ngày, chỉ số S&P500 bốc hơi hơn 300 điểm trong khi chỉ số Nasdaq dẫn đầu đà giảm khi đánh mất hơn 2% trong phiên giao dịch ngày thứ Năm. Trước đó, thị trường châu Á và châu Âu cũng chìm trong sắc đỏ với chỉ số MSCI châu Á Thái Bình Dương ghi nhận mức giảm 0,7% và Stoxx Europe 600 giảm 0,5%.
- Đô la Mỹ chạm ngưỡng cao nhất trong hơn 1 tuần qua, trong khi lợi suất trái phiếu kho bạc 10 năm của nước này giảm xuống mức 3,17%. Chênh lệch lợi suất giữa trái phiếu chính phủ Italy và Đức chạm ngưỡng cao nhất kể từ 2013 khi các quan chức EU đã đặt câu hỏi về kế hoạch ngân sách của Ý.
- Lo ngại về tác động từ cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung làm giảm tăng trưởng nhu cầu năng lượng trong khi số liệu cho thấy nguồn cung dồi dào đã khiến giá dầu WTI sụt giảm mạnh xuống dưới ngưỡng 69 USD/thùng. Giá vàng thay đổi không đáng kể, hiện đang được giao dịch quanh mức 1.225 USD/ounce.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30**

- Việc giá dầu WTI mất mốc 70 USD/thùng cũng tác động xấu tới nhóm dầu khí – nhóm cổ phiếu vốn thu hút dòng tiền khá mạnh trong vài tuần gần đây. Chốt phiên, GAS giảm 2.600 đồng xuống 114.500 đồng/CP và là cổ phiếu tác động tiêu cực tới trạng thái giảm điểm của chỉ số VN30. Phiên giảm mạnh hôm nay chưa làm mất xu hướng tăng trung hạn của GAS khi đường giá nằm trên các đường trung bình như MA20, MA100 và MA200 ngày. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD, RSI Stoch cho tín hiệu trái chiều nên khả năng rung lắc sẽ tiếp tục diễn ra trong những phiên tới. Hỗ trợ ngắn hạn của GAS là 108.000-110.000 đồng, trong khi các ngưỡng kháng cự ngắn hạn tại 120.000-125.000 đồng/cp.



## DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.47	62,800	-2.48	2.39%	4.25	-0.11	11.13	2.17
CII	Construction & Materials	0.87	25,550	0.00	2.78%	9.42	0.00	#N/A N/A	1.27
CTD	Construction & Materials	1.24	156,000	-0.95	1.92%	12.68	-0.11	7.66	1.61
CTG	Banks	1.70	24,850	-1.78	2.62%	78.02	-0.29	11.92	1.37
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.76	90,000	-1.10	1.33%	5.15	-0.08	22.30	4.02
DPM	Chemicals	0.52	18,000	-0.55	1.11%	4.82	-0.03	12.47	0.90
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.93	43,600	0.00	1.38%	31.02	0.00	8.56	2.27
GAS	Oil & Gas Producers	2.01	114,500	-2.22	1.75%	27.96	-0.43	19.87	5.07
GMD	Industrial Transportation	0.82	27,150	0.93	3.95%	34.94	0.07	4.37	1.32
HPG	General Industrials	9.61	41,000	0.00	1.11%	166.93	0.00	9.74	2.39
HSG	Industrial Metals & Mining	0.54	11,650	1.30	2.63%	27.27	0.06	6.26	0.86
KDC	Food Producers	0.59	25,950	-0.19	1.16%	1.34	-0.01	#N/A N/A	0.89
MBB	Banks	4.62	21,150	-2.31	2.36%	89.34	-1.02	10.01	1.54
MSN	Financial Services	6.21	80,200	-0.99	1.88%	51.95	-0.58	14.93	4.96
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.88	126,500	-1.17	1.74%	49.42	-0.54	14.93	5.44
NVL	Real Estate Investment & Services	4.21	72,100	-1.77	2.52%	12.95	-0.71	28.45	4.69
PLX	Oil & Gas Producers	1.34	63,000	-0.63	2.25%	13.16	-0.08	19.36	3.87
PNJ	General Retailers	2.17	104,000	0.00	2.23%	29.63	0.00	20.35	5.01
REE	Industrial Engineering	1.08	34,300	-2.00	2.04%	12.75	-0.21	6.45	1.25
ROS	Construction & Materials	1.01	38,700	0.52	3.82%	29.80	0.05	28.12	3.82
SAB	Beverages	3.93	222,000	-0.45	1.22%	2.27	-0.17	31.34	9.06
SBT	Food Producers	1.01	20,250	-1.70	1.98%	57.90	-0.16	19.46	1.66
SSI	Financial Services	1.68	30,400	-1.30	1.65%	62.36	-0.21	11.76	1.67
STB	Banks	4.25	13,500	-0.37	3.75%	193.60	-0.15	16.39	1.03
VCB	Banks	3.84	58,000	-2.03	2.25%	93.68	-0.74	18.47	3.57
VIC	Real Estate Investment & Services	9.11	99,100	0.10	1.22%	88.64	0.09	76.69	7.04
VJC	Travel & Leisure	6.80	136,500	-1.94	2.72%	90.17	-1.26	14.42	6.98
VNM	Food Producers	8.61	126,000	-0.71	0.87%	44.09	-0.58	24.88	8.42
VPB	Banks	6.36	23,800	-0.83	1.48%	46.36	-0.50	8.94	2.06
VRE	General Retailers	5.84	37,150	-1.20	2.30%	31.73	-0.66	46.97	2.71

## Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

### THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
  - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
  - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
  - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**  
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
  - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
  - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
  - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
  - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
  - Thanh khoản kém
  - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
  - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

### CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
  - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
  - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
  - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
  - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

### BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

<b>Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018</b>	<b>69</b>
<b>Tổng số giao dịch MUA/LONG spread</b>	<b>35</b>
☐ Số giao dịch lãi	30
☐ Số giao dịch lỗ	5
☐ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
<b>Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread</b>	<b>34</b>
☐ Số giao dịch lãi	28
☐ Số giao dịch lỗ	6
☐ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm	
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng	
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD khớp lệnh định kỳ</b> - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
		<b>GD khớp lệnh liên tục</b> - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
		<b>GD thỏa thuận</b> - 08h45 - 14h45	
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng	
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng	
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	<b>Biên độ giao động</b>	+/- 7%	
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền	
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	<b>NĐT CK chuyên nghiệp</b>	20.000 hợp đồng
		<b>NĐT tổ chức</b>	10.000 hợp đồng
		<b>NĐT cá nhân</b>	5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	<b>Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ</b>	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	<b>Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ</b>	<b>Mức độ 1</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		<b>Mức độ 2</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		<b>Mức độ 3</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	<b>Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	



## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthilai@mbs.com.vn">ha.nguyenthilai@mbs.com.vn</a>